

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Dự án sửa chữa mặt đường kết hợp gia cố xử lý sạt trượt mái taluy đoạn Km14+600-Km15+400 trên tuyến ĐT.495**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019; Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 10/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công;*

*Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: số 381/QĐ-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2022 về việc phê duyệt kế hoạch bảo dưỡng, bảo trì đường tỉnh, đường thủy nội địa do Sở Giao thông vận tải Hà Nam quản lý năm 2022; số 1314/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022 về việc cấp bổ sung kinh phí năm 2022 cho Sở Giao thông Vận tải tỉnh Hà Nam;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 1785/TTr-SKHĐT ngày 17 tháng 8 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Phê duyệt Dự án Sửa chữa mặt đường kết hợp gia cố xử lý sạt trượt mái taluy đoạn Km14+600-Km15+400 trên tuyến ĐT.495, với những nội dung như sau:

**1. Tên dự án:** Sửa chữa mặt đường kết hợp gia cố xử lý sạt trượt mái taluy đoạn Km14+600-Km15+400 trên tuyến ĐT.495.

**2. Người quyết định đầu tư:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

**3. Chủ đầu tư:** Sở Giao thông vận tải Hà Nam.

**4. Tổ chức tư vấn lập dự án:** Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng giao thông Hà Nam.

**5. Chủ nhiệm thiết kế:** Ks. Nguyễn Văn Diệm.

**6. Nhóm dự án:** Dự án nhóm C.

**7. Số bước thiết kế:** Thiết kế 01 bước.

**8. Loại và cấp công trình:** Sửa chữa công trình giao thông đường bộ.

**9. Địa điểm:** huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam

**10. Quy mô xây dựng và giải pháp kỹ thuật:**

Trên cơ sở hiện trạng đoạn Km14+600-Km15+400 trên tuyến ĐT.495, thực hiện Xử lý gia cố mái la tụy bằng rọ đá kết hợp đá hộc xây VXM, sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường hư hỏng bằng kết cấu mặt đường láng nhựa.

- Phương án xây dựng:

+ Xử lý sạt trượt mái taluy đoạn Km14+688,50- Km15+044,89 (phía trái tuyến) gia cố mái taluy bằng đá hộc xây VXM M100, chiều dày 35cm; chân khay bằng rọ đá kích thước (2x1x1)m. Móng rọ đá được gia cố bằng cọc tre L=2,5m; d=(6-8)cm mật độ cọc 25cọc/m<sup>2</sup>, trên lớp đệm đá 4x6 dày 10cm; đắp hoàn trả mái taluy, lề đường bằng vật liệu tận dụng hoặc mua mới đầm chặt k95, độ dốc mái taluy 1/1,25.

+ Xử lý hư hỏng nền, mặt đường đoạn Km14+600-Km15+380,25 với kết cấu như sau:

+ Kết cấu tuyến chính: Đào bỏ kết cấu móng, mặt đường hư hỏng chiều dày 88,5cm, riêng phạm vi lề đường cũ thực hiện đào đất không thích hợp với chiều sâu trung bình 20cm. Hoàn trả với kết cấu từ dưới lên: Lu lèn lớp nền k95; lớp nền K98 dày 50cm; 20cm móng đá dăm tiêu chuẩn 4x6, 15 cm mặt đường đá dăm tiêu chuẩn; 3,5 cm mặt đường láng nhựa 3 lớp, lượng nhựa 4,5kg/m<sup>2</sup>.

- Kết cấu Xử lý hư hỏng cục bộ mặt đường như sau:

+ Xử lý hư hỏng cục bộ nền đường (cao su) các đoạn Km15+269,85 Km15+298,57 và Km15+314,05-Km15+329,58: Tiến hành đào xử lý cao su mặt đường dày 38,5cm. Kết cấu móng mặt đường hoàn trả bằng 20 cm móng đá dăm tiêu chuẩn, 15cm mặt đường đá dăm tiêu chuẩn, 3,5 cm mặt đường láng nhựa 3 lớp, lượng nhựa 4,5kg/m<sup>2</sup>;

+ Các đoạn Km15+227,46-Km15+235,08; Km15+298,57-Km15+314,05; Km15+329,58-Km15+380,25: Vá láng mặt đường bằng láng nhựa 2 lớp dày 2,5cm tiêu chuẩn nhựa 3,0kg/m<sup>2</sup>.

- Kết cấu vuồi nối đường ngang từ dưới lên bằng 50cm Lớp nền K98, 20 cm móng đá dăm tiêu chuẩn 4x6, 15cm mặt đường đá dăm tiêu chuẩn; 3,5cm mặt đường láng nhựa 3 lớp, lượng nhựa 4,5kg/m<sup>2</sup>.

\* Hoàn trả, nối dài cống ngang đường hiện hữu bằng cống tròn D750 bằng bê tông cốt thép đúc sẵn M250 kết cấu gia cố đáy cống bằng cọc tre d= (6÷8) cm, cọc dài 2,5m, mật độ 25 cọc/m<sup>2</sup>. Móng cống bằng đá hộc xây VXM M100 trên lớp đá dăm đệm 4x6 dày 10cm. Tường đầu sân công bằng đá hộc xây vữa XM M100.

\* Hệ thống an toàn giao thông: Giữ nguyên hệ thống biển báo, cọc tiêu, cọc H, cọc Km trên tuyến. Bổ sung thay thế một số cọc tiêu hư hỏng đoạn Km14+600 - Km15+044,89 (trái tuyến); đoạn Km14+895,32 - Km15+163,59 (phải tuyến);

\* Đảm bảo an toàn giao thông trong quá trình thi công: Bố trí đầy đủ hệ thống rào chắn, biển báo, đèn tín hiệu và nhân công đảm bảo an toàn giao thông, thu dọn vệ sinh môi trường trong suốt quá trình thi công.

**11. Tổng mức đầu tư:** 5.476,7 triệu đồng. Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	4.636,4 triệu đồng.
- Chi phí QLDA	103,8 triệu đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	333,8 triệu đồng.
- Chi phí khác	141,9 triệu đồng.
- Chi phí dự phòng	260,8 triệu đồng.

**12. Nguồn vốn đầu tư:** Nguồn ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu dự toán năm 2022 để thực hiện đầu tư các công trình sửa chữa định kỳ trên hệ thống đường tỉnh năm 2022 (*Quyết định 1314/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh*).

**13. Thời gian thực hiện:** Năm 2022.

**14. Hình thức quản lý dự án:** Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

- Yêu cầu Sở Giao thông vận tải (*Chủ đầu tư*) chịu trách nhiệm rà soát, thực hiện Dự án theo đúng quy định pháp luật về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình và các quy định liên quan, đảm bảo hiệu quả kinh tế- kỹ thuật, tránh lãng phí.

- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng theo chức năng nhiệm vụ hướng dẫn, kiểm tra Chủ đầu tư thực hiện Dự án theo đúng quy định pháp luật.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải, Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị liên quan thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh (*để b/c*);
- Các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: LĐVP, GTXD, KT, TH;
- Lưu: VT, GTXD (T).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Xuân Dương**